

Lương Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2022

Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT: Xóm V, xã L, huyện L, tỉnh H

Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã Th, huyện M, Tp. H

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm V, xã L, huyện L, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT: Xóm V, xã L, huyện L, tỉnh H

Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã Th, huyện M, Tp. H

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm V, xã L, huyện , tỉnh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền A, sinh ngày

18/3/2004 đã trưởng thành; con Nguyễn Tấn D, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương G, sinh ngày 05/10/2009. Khi ly hôn giao hai con Nguyễn Tấn Dũng, và Nguyễn Thị Hương G cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hằng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000/tháng và Nguyễn Thị Hương G là 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng và không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3/ Về tài sản chung: Không có và không đề nghị Tòa giải quyết.

2.4/ Về nợ chung: Không có

2.5/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đồng án phí cấp dưỡng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0003502 ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Thượng Lâm - Mỹ Đức - Hà Nội;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

**BIÊN BẢN PHIÊN HỌP
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

Hồi: giờ ... phút, ngày tháng năm 2022

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án dân sự thụ lý số: /2022/TLST – HNGĐ, ngày tháng năm 2022

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:

II. Những người tham gia phiên họp:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT: Xóm Vần, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn Thượng, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Tp. Hà Nội

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm Vần, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

**KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

****Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình:***

Trích lục kết hôn, bản sao Giấy khai sinh của các con, bản sao CCCD của chị Hằng và anh Hùng, bản sao sổ hộ khẩu gia đình.

****Tài liệu chứng cứ do Bị đơn xuất trình:*** Không

****Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập:***

- Biên bản ghi lời khai, tự khai của chị Hằng; tự khai và Biên bản lấy lời khai anh Hùng, Biên bản ghi ý kiến của các con, Biên bản lấy bản trình bày ý kiến của các con chung. Biên bản xác minh,

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

*** Ý kiến của Nguyên đơn:** Giữ nguyên yêu cầu và phạm vi khởi kiện của mình, tại phiên họp hôm nay không có sửa đổi, bổ sung, thay đổi hoặc rút yêu cầu khởi kiện. Nguyên đơn đề nghị ghi rõ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng xin ly hôn anh Nguyễn Văn Hùng

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền Anh, sinh ngày 18/3/2004 đã trưởng thành; Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009. Khi ly hôn chị Hằng đồng ý giao các con cho anh Hùng nuôi dưỡng giáo dục. Mức cấp dưỡng nuôi con: Chị Hằng cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000đồng/01 tháng và Nguyễn Thị Hương Giang là 1.500.000đồng/01 tháng

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Tôi tự nguyện nộp toàn bộ án phí

Nguyên đơn không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ gì khác; không yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng; Không yêu cầu tòa án xác minh thêm chứng cứ tài liệu gì. Các chứng cứ tài liệu này đã giao được cho bị đơn xem, đọc, biết nội dung.

Chị Nguyễn Thị Hằng không yêu cầu hòa giải.

*** Ý kiến của bị đơn:** Đã được tiếp cận các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì khác; không yêu cầu thêm tài liệu chứng cứ gì.

Bị đơn đồng ý với yêu cầu của Nguyên đơn

3. Các nội dung khác : Không có

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1.Tòa tiến hành xem xét các chứng cứ tài liệu được đương sự cung cấp theo hồ sơ vụ án.

Các đương sự có mặt đã được kiểm tra, tiếp cận và công khai chứng cứ theo quy định tại các Điều 94, 95, 96 và khoản 2 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

2. Quyết định của Tòa án:

- Chấp nhận việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tài liệu của đương sự.
- Tiếp tục xem xét, giải quyết yêu cầu của các đương sự theo thủ tục chung

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Không có sửa đổi bổ sung gì

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào
hồi giờ phút cùng ngày/...../2022

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN
HỌP**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên
hoặc điểm chỉ)*

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN
HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

TOÀ ÁN NHÂN
DÂN
HUYỆN LƯƠNG
SON
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HOÀ GIẢI

Hôm nay, ngày tháng năm 2022, vào hồi giờ phút.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tiến hành phiên hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, thụ lý số /2022/TLST- HNGĐ, ngày tháng năm 2022

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:

II. Những người tham gia phiên họp:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hằng**, sinh năm 1982 (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Xóm Vằn, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn Thượng, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Tp. Hà Nội

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Hùng**, sinh năm 1976 (Có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Vằn, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

*** Chị Hằng trình bày:**

- Tôi và anh Nguyễn Văn Hùng kết hôn năm 2003 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nhiều lần hòa giải nhưng không được, đến năm 2014 thì vợ chồng sống ly thân, anh Hùng ở tại nhà tại xóm Vằn cùng 03 con còn tôi đi làm công nhân sản xuất nhựa và thuê nhà tại Bắc Ninh. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tôi xin ly hôn anh Hùng.

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền Anh, sinh ngày 18/3/2004 đã trưởng thành; con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con

Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009. Khi ly hôn tôi đồng ý giao hai con chưa trưởng thành cho anh Hùng nuôi dưỡng giáo dục. Tôi có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000/tháng và Nguyễn Thị Hương Giang là 1.500.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

* **Anh Hùng trình bày:**

- Tôi xác chị Hằng trình bày về thời gian và nơi đăng ký kết hôn là đúng. Nay chị Hằng xin ly hôn tôi đồng ý vì thấy tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền Anh, sinh ngày 18/3/2004 đã trưởng thành; con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009. Khi ly hôn tôi đồng ý nuôi hai con chưa trưởng thành. Tôi đồng ý để cô Hằng cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000/tháng và Nguyễn Thị Hương Giang là 1.500.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI ĐÃ THỎA THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THỎA THUẬN ĐƯỢC

1. Những nội dung đã thỏa thuận được:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng và anh Nguyễn Văn Hùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền Anh, sinh ngày 18/3/2004 đã trưởng thành; con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009.

Khi ly hôn chị Hằng, anh Hùng thỏa thuận giao hai con con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009 cho anh Hùng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hằng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000/tháng và Nguyễn Thị Hương Giang là 1.500.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản chung: Không có và không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật

2. Những nội dung không thỏa thuận được: Không có

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

(Các đương sự không sửa đổi, bổ sung gì)

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2022,
những người tham gia phiên hoà giải đã đọc lại và ký nhận dưới đây.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA
GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA
GIẢI**

Nguyễn Thị Nguyệt

**TÒA ÁN NHÂN
DÂN
HUYỆN LƯƠNG
SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lương Sơn, ngày tháng năm 2022

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HOÀ GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày tháng năm 2022

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số /2022/TLST - HNGĐ ngày / /2022

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng và anh Nguyễn Văn Hùng thuận tình ly hôn

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Hiền Anh, sinh ngày 18/3/2004 đã trưởng thành; con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009.

Khi ly hôn chị Hằng, anh Hùng thoả thuận giao hai con Nguyễn Tấn Dũng, sinh ngày 29/4/2006 và con Nguyễn Thị Hương Giang, sinh ngày 05/10/2009 cho anh Hùng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hằng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn Dũng là 1.500.000/tháng và Nguyễn Thị Hương Giang là 1.500.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

GIẢI

Nguyễn Thị Nguyệt